

BÁO CÁO THẨM TRA
Tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và
xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2021

Kính gửi: Các đồng chí Thành viên UBND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (Báo cáo số 330/BC-SKH ngày 03/11/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư), Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả việc thẩm tra như sau:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020:

Năm 2020, UBND tỉnh đã thực hiện nhiều biện pháp chỉ đạo quyết liệt để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Mục tiêu là giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2020 và các năm trước chuyển sang.

Tuy nhiên, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm so với yêu cầu, trong 10 tháng đầu năm chỉ đạt khoảng 55,3% kế hoạch vốn (cả nước đạt 68,3%). Đặc biệt là vốn ODA, tính đến hết 10 tháng mới giải ngân đạt 19,5% kế hoạch vốn, vẫn còn 3,763 tỷ đồng vốn Chính phủ vay về cho địa phương vay lại chưa được phân bổ cho các dự án. Theo ước tính của Sở Kế hoạch và Đầu tư, đến hết năm 2020 chỉ giải ngân đạt 90% kế hoạch vốn.

Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp, trình UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2020 từ các dự án chậm tiến độ, tỷ lệ giải ngân thấp sang các dự án có khả năng giải ngân trước ngày 30/11/2020, phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn; đồng thời gửi kết quả giải ngân vốn năm 2020 về Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2020 của các cá nhân, đơn vị theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021

2.1. Về bối cảnh Báo cáo:

Điều 50 Luật Đầu tư công quy định: “*Nội dung báo cáo kế hoạch đầu tư công hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt: 1. Tình hình thực hiện kế*



hoạch đầu tư công năm trước; 2. Định hướng đầu tư công trong năm kế hoạch; 3. Khả năng huy động và cân đối các nguồn vốn thực hiện trong năm kế hoạch; 4. Lựa chọn danh mục dự án và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án phù hợp với danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và khả năng cân đối nguồn vốn kế hoạch hàng năm; 5. Giải pháp điều hành, tổ chức thực hiện và dự kiến kết quả đạt được”.

Đối chiếu với quy định nêu trên, Báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư trình chưa nêu rõ được định hướng đầu tư công trong năm kế hoạch, đặc biệt là chưa nêu được giải pháp điều hành, tổ chức thực hiện và dự kiến kết quả đạt được.

2.2. Về các nội dung cụ thể:

a) Đối với vốn ngân sách trung ương:

Sở Kế hoạch hoạch và Đầu tư đề nghị năm 2021 bố trí vốn khởi công mới 06/08 dự án thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 nhưng chưa được cân đối, bố trí vốn, gồm:

- Đường Bờ Tây Hồ Trung tâm bố trí 29 tỷ đồng/198 tỷ đồng tổng mức đầu tư, đạt 14,64%;
- Đường vào xã Ea Pô, huyện Cư Jút bố trí 19 tỷ đồng/90 tỷ đồng tổng mức đầu tư, đạt 21,11%;
- Đường giao thông từ trung tâm huyện Đăk Song đi xã Thuận Hà và Đăk N'drun, bố trí 17 tỷ đồng/82 tỷ đồng tổng mức đầu tư, đạt 20,73%;
- Hồ Đăk Klo Ou, xã Đăk Lao bố trí 15 tỷ đồng/81 tỷ đồng tổng mức, đạt 18,52%;
- Trụ sở Trung tâm bảo trợ xã hội của tỉnh bố trí 8,64 tỷ đồng/45 tỷ đồng tổng mức, đạt 19,2%;
- Trụ sở HĐND-UBND huyện Đăk R'lấp bố trí 12 tỷ đồng/70,2 tỷ đồng tổng mức, đạt 17,1%.

Còn lại 02 dự án khởi công mới sau năm 2021, gồm: Dự án Đường Bờ Đông Hồ trung tâm (lý do: ít dân cư sinh sống, việc đầu tư dự án hiện chưa cấp thiết) và dự án Kết nối các Trục đường Khu đô thị số 4, thị xã Gia Nghĩa (lý do vướng mắc trong giải phóng mặt bằng).

Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh:

- Xem xét bố trí vốn đầu tư dự án Đường Bờ Đông Hồ trung tâm ngay trong năm 2021 để sớm hoàn thiện kết cấu hạ tầng khu vực trung đô thị Gia Nghĩa vào cuối nhiệm kỳ 2020-2025, đồng thời tạo quỹ đất để kêu gọi đầu tư



phát triển thương mại, dịch vụ, thu hút dân cư đến sinh sống trong các khu đô thị đã và đang được đầu tư trong khu vực dự án.

- Theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Đầu tư công, thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm. 06 dự án Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất khởi công mới nêu trên cơ bản là các dự án nhóm B, nhưng dự kiến năm 2021 chỉ được bố trí từ 14,64% đến 21,11% tổng mức đầu tư. Với mức bố trí này khó có thể hoàn thành công trình trong 04 năm. Do đó, Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu bố trí vốn mức tối thiểu bằng 25% tổng mức đầu tư đối với dự án nhóm B, 30% đối với dự án nhóm C (đối với tất cả các nguồn vốn). Rút kinh nghiệm giai đoạn 2016-2020 nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu, chưa có dự án khởi công mới nào được bố trí đủ vốn hoàn thành.

b) Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương:

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu bố trí vốn thực hiện dự án Di dời tái định cư cho 212 hộ dân ở khu vực trung tâm thành phố Gia Nghĩa, theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tỉnh. Tuy nhiên, mức vốn bố trí chỉ được 36,944 tỷ đồng/400 tỷ đồng tổng mức đầu tư, đạt 9,24%. Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu bố trí vốn trong năm 2021 đủ số vốn để đền bù cho các hộ dân theo phương án đền bù giải phóng mặt bằng và công tác chuẩn bị đầu tư của dự án.

Đối với dự án Trụ sở làm việc các hội, chưa có trong phương án phân bổ kế hoạch vốn năm 2021. Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu bố trí vốn khởi công dự án trong năm 2021. Trường hợp vướng mắc về đền bù giải phóng mặt bằng thì chỉ đạo các đơn vị có liên quan tìm kiếm vị trí đất khác để đầu tư dự án.

Tại Kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh khóa III ngày 22/9/2020, đã thông qua 68 chủ trương đầu tư dự án dự kiến khởi công mới năm 2021, với tổng mức vốn đầu tư 1.722,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, do nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2021 có hạn (theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư chỉ cân đối được 100,641 tỷ đồng để khởi công mới các dự án), kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát kỹ, cần thiết phải đi kiểm tra thực tế tại địa bàn để lựa chọn khởi công mới các dự án thật sự cấp thiết, bảo đảm thực hiện “**đột phá chiến lược**” trong Nghị quyết số 01/NQ-TU ngày 23/10/2020 của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 là: “*Xây dựng kết cấu hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng giao thông, ưu tiên đầu tư xây dựng, mở rộng hạ tầng giao thông trọng điểm nội tỉnh, kết nối các điểm du lịch và hạ tầng trung tâm đô thị...*”.

Ngoài ra, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo:



- Để thực hiện độ phá chiến lược về xây dựng kết cấu hạ tầng theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, trong điều kiện nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, cân đối về cho địa phương giảm, kinh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện tăng thu, tiết kiệm chi, cân đối bổ sung từ nguồn ngân sách địa phương qua cho đầu tư, trong giai đoạn 2021-2025, mỗi năm tối thiểu 100 tỷ đồng.

- Đối với các dự án giao thông đầu tư từ nguồn vốn trung ương hỗ trợ hoặc vốn ngân sách tỉnh do cấp huyện làm chủ đầu tư (khuyến khích đối với các dự án khác), thì ngân sách cấp huyện chịu trách nhiệm bố trí chi phí giải phóng mặt bằng, để cấp huyện có trách nhiệm vận động nhân dân hiến đất, chia sẻ trách nhiệm với nhà nước.

Kính đề nghị các đồng chí Thành viên UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

06

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Ngọc Tuyền



Đăk Nông, ngày 03 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2021



Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Thực hiện chương trình Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa III; trên cơ sở tình hình thực hiện đến tháng 10, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021, cụ thể như sau:

Phần thứ I.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

Kế hoạch đầu tư công năm 2020 là kế hoạch năm cuối thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, đồng thời là năm đầu tiên triển khai những quy định mới của Luật Đầu tư công năm 2019⁽¹⁾. Trong bối cảnh, năm 2020 nền kinh tế nước ta bị tác động toàn diện bởi đại dịch Covid-19 và suy thoái kinh tế thế giới, do vậy, việc đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công được xem là giải pháp tích cực để hỗ trợ tăng trưởng cho nền kinh tế, góp phần ổn định kinh tế - xã hội.

1. Công tác chỉ đạo điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2020:

Thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁽²⁾ và Tỉnh ủy⁽³⁾, UBND tỉnh đã triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2020, xác định nhiệm vụ đẩy nhanh nguồn vốn đầu tư công, tạo sự thúc đẩy để phát triển kinh tế - xã hội, trong bối cảnh ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, ưu tiên trong năm 2020.

¹ Theo đó, Thủ tướng Chính phủ giao vốn một lần cho các địa phương; các địa phương chịu trách nhiệm phân bổ chi tiết vốn đầu tư nguồn NSTW năm 2020 đối với từng danh mục dự án cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Áp dụng đồng loạt nhiều quy định mới về điều chỉnh nguồn vốn, quyết định chủ trương đầu tư, hòa các nguồn vốn NSTW (CTMT, TPCP...) thành nguồn trung ương hỗ trợ có mục tiêu...

² (1) Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; (2) Thông báo số 242/TB-VPCP ngày 18/7/2020 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị giao ban trực tuyến đôn đốc triển khai công tác đầu tư công năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương; (3) Công văn số 623/TTg-KTTH ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2020;

³ Thường trực Tỉnh ủy tổ chức hội nghị chuyên đề về thúc đẩy giải ngân nguồn vốn đầu tư công, quán triệt chỉ đạo tại Thông báo số 3237-TB/TU ngày 29/7/2020 về ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020.

Định kỳ, UBND tỉnh tổ chức họp chuyên đề về đầu tư công để đôn đốc công tác giải ngân, triển khai thực hiện kế hoạch vốn năm 2020, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc thuộc thẩm quyền xử lý của UBND tỉnh; Đồng thời, thành lập Ban Chỉ đạo 562⁽⁴⁾ về chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020, do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, các PCT UBND tỉnh làm Tổ trưởng, định kỳ 15 ngày tổ chức họp, kiểm tra thực địa, theo dõi tiến độ triển khai và tỉ lệ giải ngân các dự án thuộc các lĩnh vực Công nghiệp - xây dựng; Nông nghiệp - thủy lợi; Văn hóa - xã hội. Ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/7/2020 về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020; Công văn số 4288/UBND-KTTH ngày 20/8/2020 về một số nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công từ đến cuối năm 2020 và nhiều văn bản chỉ đạo điều hành. Kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án triển khai chậm cho các dự án có tỷ lệ giải ngân cao. Qua đó, nhận thức về đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công được nâng cao; Kỷ luật, kỷ cương đầu tư công ngày càng được nâng cao; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư công, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Tổng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước trong năm 2020 là 2.396.592 triệu đồng, trong đó: Kế hoạch vốn giao trong năm 2020 là 2.098.553 triệu đồng, vốn chuyển nhiệm vụ chi năm 2019 sang năm 2020 là 298.039 triệu đồng. Cụ thể như sau:

a) Tổng số kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 được HĐND tỉnh và UBND tỉnh⁽⁵⁾ giao là 2.098.553 triệu đồng, bao gồm: 1.841.653 triệu đồng vốn trong nước và 256.900 triệu đồng vốn ODA, trong đó:

- Nguồn cân đối ngân sách địa phương (không bao gồm trích lập quỹ phát triển đất là 64.000 triệu đồng và vốn vay về cho vay lại để trả lãi gốc là 23.500 triệu đồng): 828.198 triệu đồng;

- Nguồn ngân sách trung ương: 568.327 triệu đồng (đã bao gồm 113.000 triệu đồng trung ương bổ sung từ nguồn ngân sách dự phòng ngoài dự toán HĐND tỉnh giao);

- Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia: 277.858 triệu đồng (không bao gồm số vốn sự nghiệp);

- Nguồn vốn ODA: 256.900 triệu đồng;

- Nguồn vốn trái phiếu Chính phủ: 167.270 triệu đồng.

⁴ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND tỉnh về Thành lập Ban chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

⁵ Triển khai Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển NSNN 2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển vốn NSNN năm 2020 với tổng số vốn là 2.098.553 triệu đồng (bao gồm: 1.841.653 triệu đồng vốn trong nước và 256.900 triệu đồng vốn ODA); Quyết định số 1988/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh, về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020.

b) Nguồn chuyển nhiệm vụ chi năm 2019 sang năm 2020 là 298.039 triệu đồng (gồm: Nguồn cân đối ngân sách địa phương là 50.199 triệu đồng; Nguồn ngân sách trung ương là 57.754 triệu đồng; Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia là 47.933 triệu đồng; Nguồn vốn ODA là 142.154 triệu đồng).

2. Tình hình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020: Lũy kế đã phân bổ được 2.094.790 triệu đồng, đạt 99,8% dự toán tổng kế hoạch vốn năm 2020; chỉ còn lại chưa phân bổ là 3.763 triệu đồng nguồn NSDP vay về cho vay lại, chiếm 0,2% (*Nguyên nhân các dự án ODA có cầu phân vốn vay lại đã hết hạn mức trong năm để phân bổ nên không thể phân khai; phân vốn trên được thực hiện theo cơ chế ghi thu ghi chi nên địa phương không phân khai thì không nhận nợ đối với số vốn này*).

3. Tình hình điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020: Để đẩy nhanh tiến độ giải ngân, điều chuyển nguồn vốn đáp ứng nhu cầu thực tế của các dự án, phấn đấu thực hiện mục tiêu giải ngân 100% KH vốn năm 2020; Sau khi được HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh đã điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2020:

- Điều chỉnh lần 1 tại Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 18/8/2020, với tổng số tiền 97.831 triệu đồng, trong đó: Nguồn ngân sách trung ương là 56.000 triệu đồng; Nguồn ngân sách địa phương là 41.831 triệu đồng.

- Điều chỉnh lần 2 tại Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 14/10/2020, với tổng số tiền 85.401 triệu đồng thuộc nguồn Ngân sách địa phương.

- Đồng thời, trên cơ sở Quyết định số 1638/QĐ-TTg ngày 23/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 và điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2020. UBND tỉnh đã điều chỉnh nguồn vốn ODA là 36.500 triệu đồng, giao thông báo sau 28.166 triệu đồng, giao nguồn Vay về cho vay lại các dự án ODA là 5.265 triệu đồng.

4. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công ước đến cuối năm 2020: Đến ngày 30/10/2020, tổng số giải ngân đã thực hiện là 1.324.415 triệu đồng/2.396.592 triệu đồng tổng kế hoạch vốn, **đạt tỉ lệ giải ngân chung đạt 55,3%** (gồm: kế hoạch vốn năm 2020 là 1.089.928 triệu đồng, nguồn chuyển nhiệm vụ chi là 234.487 triệu đồng), cụ thể:

a) Kế hoạch giao năm 2020: Đã giải ngân được 1.089.928 triệu đồng/2.098.023 triệu đồng tổng kế hoạch vốn năm 2020, **đạt 51,9%**, cụ thể:

- Nguồn ngân sách địa phương là 513.711 triệu đồng/828.198 triệu đồng tổng kế hoạch vốn năm 2020, đạt 62%;

- Nguồn Ngân sách Trung ương là 334.025 triệu đồng/568.327 triệu đồng tổng kế hoạch vốn năm 2020, đạt 58,8%;

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 122.564 triệu đồng/277.858 triệu đồng, đạt 44,1% trên tổng kế hoạch vốn năm 2020;

- Nguồn vốn ODA giải ngân là 50.000 triệu đồng/256.900 triệu đồng tổng kế hoạch vốn năm 2020, đạt 19,5%;

- Nguồn vốn TPCP giải ngân là 69.628 triệu đồng/167.270 triệu đồng, đạt 41,6% trên tổng kế hoạch vốn năm 2020.

* Theo quy định chuyển tiếp của Luật Đầu tư công 2019 (Khoản 5, Điều 101), kế hoạch vốn năm 2020 được phép giải ngân đến hết 31/12/2021.

b) Nguồn chuyển nhiệm vụ chi năm 2019 sang năm 2020: Đã giải ngân được 234.487 triệu đồng/298.039 triệu đồng, đạt 78,7% (gồm Nguồn cân đối ngân sách địa phương là 41.506 triệu đồng/50.199 triệu đồng, đạt 82,7%; nguồn ngân sách Trung ương là 46.739 triệu đồng/57.754 triệu đồng, đạt 80,9%; nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia đã giải ngân 43.873 triệu đồng/47.933 triệu đồng, đạt 91,5%; nguồn vốn ODA đã giải ngân 102.369 triệu đồng/142.154 triệu đồng, đạt 72%).

5. Một số kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2020:

5.1. Kế hoạch đầu tư công năm 2020 được triển khai chủ động hơn, quyết liệt hơn và kết quả đạt cao hơn so với mọi năm, cụ thể:

- Việc giao kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2020 được triển khai sớm hơn các năm. Ngày 11/12/2019, HĐND tỉnh đã thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển NSNN năm 2020; cùng ngày, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1987/QĐ-UBND về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển vốn NSNN năm 2020, tạo điều kiện thuận lợi, chủ động cho các cấp, các ngành trong công tác chuẩn bị, xây dựng kế hoạch thực hiện và giải ngân vốn.

- Xác định nhiệm vụ đẩy nhanh nguồn vốn đầu tư công, tạo sự thúc đẩy để phát triển kinh tế - xã hội, trong bối cảnh ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; Do đó kế hoạch đầu tư công năm 2020 được triển khai quyết liệt hơn, được UBND tỉnh, Ban chỉ đạo 562 chỉ đạo cụ thể, do đó các cấp, các ngành, các chủ đầu tư đã ban hành các kế hoạch theo dõi cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tất cả các khâu: công tác giải phóng mặt bằng, đấu thầu, thanh toán...

- Trên cơ sở các quy định có liên quan, tình hình thực hiện dự án và tiến độ giải ngân toàn tỉnh, UBND tỉnh đã kiên quyết điều chuyển, cắt giảm kế hoạch vốn của các dự án chậm giải ngân hoặc không có khả năng giải ngân, để giao bổ sung cho các dự án có tiến độ thực hiện, giải ngân tốt.

- Ước giải ngân đến cuối năm 2020 đạt 90% kế hoạch vốn được giao, cao hơn 6% so với cùng kỳ năm 2019, thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

5.2. Bên cạnh các kết quả đạt được, tình hình thực hiện kế hoạch vốn năm 2020 cũng còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Việc xây dựng kế hoạch năm 2020 chưa sát với tình hình thực tế khả năng thực hiện, trong năm phải thực hiện điều chỉnh kế hoạch nhiều lần; Một số chủ đầu tư chưa thực hiện nghiêm các quy định, các chỉ đạo của cấp thẩm quyền, do đó còn tình trạng chậm triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn.

- Phần lớn các dự án chậm giải ngân liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, tuy đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc, tổ chức làm việc nhiều lần để tháo gỡ khó khăn vướng mắc nhưng một số dự án kết quả thực hiện vẫn còn rất chậm. Quá trình xử lý vướng mắc giải phóng mặt bằng, các cơ quan còn tâm lý e ngại, sợ va chạm nên kết quả xử lý chưa cao, kéo dài, dẫn đến chậm tiến độ triển khai dự án và buộc phải điều chuyển vốn. Còn tình trạng thiếu quyết liệt xử lý đối với các trường hợp lợi dụng các chính sách của nhà nước, chây ì, cố tình vi phạm chính sách pháp luật của nhà nước.

- Ngoài ra, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các nguồn thu chưa đạt (nguồn thu sử dụng đất và nguồn thu xổ số kiến thiết) nên không đảm bảo nhập nguồn cho các dự án thực hiện theo tiến độ.

5.2. Một số nguyên nhân chủ yếu:

a) Nguyên nhân khách quan:

- Từ đầu năm một số dự án đã có chủ trương điều chỉnh dự án để tăng hiệu quả đầu tư, nhưng gặp vướng mắc khi triển khai điều chỉnh theo Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ, làm chậm phê duyệt điều chỉnh, chậm được giao kế hoạch vốn; Đến ngày 17/7/2020, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 108/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị định số 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, do vậy làm chậm quá trình triển khai đầu tư dự án.

- Thời tiết đặc thù của vùng Tây Nguyên và tỉnh Đăk Nông, đặc biệt trong năm 2020, thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lớn kéo dài...gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án, nhất là các dự án giao thông, thủy lợi. Đối với các công trình khởi công mới, kế hoạch vốn được giao từ đầu năm, tuy nhiên quá trình chuẩn bị hồ sơ, đấu thầu xong để thi công, thì đến thời điểm mùa mưa (kéo dài từ khoảng tháng 4- tháng 10 hàng năm), nên xảy ra tình trạng “mùa khô làm hồ sơ, mùa mưa thi công dự án”, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thực hiện dự án. *Do đó, quá trình bố trí kế hoạch vốn năm đầu cho các dự án khởi công mới cần xem xét, đánh giá khả năng hấp thụ vốn của từng dự án cụ thể, khả năng triển khai hồ sơ của từng chủ đầu tư, để bố trí vốn hợp lý (nhưng vẫn đảm bảo nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm và nhóm C không quá 03 năm).*

- Một số dự án ODA giải ngân chậm do một số nguyên nhân sau:

+ Một số dự án ODA đã hết hạn mức trung hạn, nhưng vẫn còn nhu cầu đầu tư năm 2020, UBND tỉnh Đăk Nông đã trình trung ương điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 (đợt 1) tại Tờ trình số 1006/TTr-UBND ngày 10/3/2020 và (đợt 2) tại Công văn số 4151/TTr-UBND ngày 13/8/2020.

Tuy nhiên, đến ngày 23/10/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1638/QĐ-TTg về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 và điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2020, do đó làm chậm điều chỉnh, giao vốn để thực hiện các dự án.

+ Dự án Hồ trợ phát triển Khu vực biên giới tỉnh Đăk Nông giải ngân chậm do: Dự án được ký Hiệp định vay năm 2016 nhưng đến năm 2019 mới được Trung ương bổ sung vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020.

+ Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT): Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án VnSAT tại Quyết định số 742/QĐ-TTg ngày 03/6/2020, do đó dẫn đến công tác triển khai các tiểu dự án tại Đăk Nông bị chậm tiến độ.

- Đối với nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia: Các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia đều là những dự án nhóm C có quy mô nhỏ, khả năng thực hiện và quyết toán diễn ra hoàn thành trong năm. Do đó, sau khi có quyết định giao vốn cho cấp huyện thì địa phương bắt đầu tổ chức họp dân để lựa chọn các công trình thực hiện nên mất nhiều thời gian để hoàn thiện thủ tục đầu tư, cơ bản đến nay đã hoàn thành thủ tục để tiến hành thi công. Bên cạnh đó, đa phần các dự án là đường giao thông nông thôn có quy mô nhỏ nên dự kiến đến cuối năm 2020 hoàn thành 100% được giao.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Một số dự án lớn nhưng gặp vướng mắc trong công tác GPMB, phải thực hiện điều chỉnh giảm vốn để điều chuyển cho các dự án khác hấp thụ vốn tốt, cụ thể đối với một số dự án lớn như:

+ Dự án Hồ chứa nước Nam Xuân, huyện Krông Nô điều chỉnh giảm 25.000 triệu đồng/25.0000 triệu đồng nguồn Ngân sách địa phương;

+ Dự án Hồ chứa nước Đăk N'Ting, tỉnh Đăk Nông điều chỉnh giảm 18.000 triệu đồng/32.0000 triệu đồng nguồn Ngân sách địa phương;

+ Dự án kết nối các trực đường khu đô thị số 4, thị xã Gia Nghĩa điều chỉnh giảm 25.000 triệu đồng/25.0000 triệu đồng nguồn Ngân sách địa phương;

+ Dự án Trường cao đẳng cộng đồng tỉnh Đăk Nông (giai đoạn 1) điều chỉnh giảm 7.415 triệu đồng/10.0000 triệu đồng nguồn Ngân sách địa phương;

+ Dự án Hồ Gia Nghĩa, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông (Tiểu dự án đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục còn lại của dự án Hồ Gia Nghĩa) điều chỉnh giảm 50.000 triệu đồng/136.980 triệu đồng.

+ Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT), tỉnh Đăk Nông điều chỉnh giảm 36.500 triệu đồng/60.0000 triệu đồng Nguồn ODA.

- Một số dự án đến nay chậm giải ngân như:

+ Dự án Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đăk Nông đến nay chỉ giải ngân được 808 triệu đồng/16.400 triệu đồng;

+ Dự án Đường giao thông từ thị trấn Kiến Đức đi liên xã Kiến Thành - Nhân cơ - Nhân Đạo bối trí 24.000 triệu đồng nguồn Ngân sách trung ương; nhưng đến nay chưa giải ngân.

+ Dự án Hồ chứa nước Đăk N'Ting, tỉnh Đăk Nông được bố trí 48.177 triệu đồng nguồn ODA nhưng đến nay vẫn chưa giải ngân.

+ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả, vay vốn ngân hàng thế giới (WB) được bố trí 51.825 triệu đồng nguồn ODA nhưng vẫn chưa giải ngân.

- Công tác tổ chức thực hiện của một số Chủ đầu tư còn chậm; trách nhiệm của người đứng đầu chưa cao; công tác tuyên truyền đến người dân về chính sách bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chưa đầy đủ, thiếu minh bạch; chưa tạo đồng thuận trong nhân dân, còn tình trạng khiếu kiện, khiếu nại về chính sách đền bù, bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, nhà thầu,... còn hạn chế, không đáp ứng được yêu cầu; công tác đôn đốc nhà thầu triển khai thi công chưa quyết liệt và hiệu quả.

Phần thứ II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

Năm 2021 là năm đầu triển khai thực hiện các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 của quốc gia; Năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2021-2025; thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của HĐND tỉnh. Trong bối cảnh, dịch Covid - 19 chưa thể sớm kết thúc và hậu quả còn kéo dài trong những năm tiếp theo, ảnh hưởng tiêu cực đến tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Do đó, nguồn vốn đầu tư công vẫn tiếp tục được xem là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế.

Tại Nghị quyết 01/NQ-TU ngày 23/10/2020 về Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đăk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định “**một trong ba đột phá chiến lược**” là “*Xây dựng kết cấu hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng giao thông, ưu tiên đầu tư xây dựng, mở rộng hạ tầng giao thông trọng điểm nội tỉnh, kết nối các điểm du lịch và hạ tầng trung tâm đô thị...*”; Tại Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII định hướng “*Phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, ưu tiên hạ tầng giao thông để làm động lực, đi trước, tạo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng hạ tầng thủy lợi nhằm phục vụ nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu; tập trung thu hút đầu tư hạ tầng đô thị, du lịch và dịch vụ, hạ tầng khu công nghiệp. Đầu tư mở rộng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến tỉnh lộ và một số tuyến giao thông quan trọng*”. Như vậy, ngoài các nhiệm vụ hằng năm và bố trí vốn theo quy định, **kế hoạch đầu tư công năm 2021 còn nhiệm vụ trọng tâm là phải cân đối nguồn vốn để khởi động các dự án đã được cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư để tạo đột phá phát triển kết cấu hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ngay từ năm đầu tiên của giai đoạn 2021-2025 như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra.**

I. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021: Bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021 phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

a) Nguyên tắc chung:

- Kế hoạch đầu tư công năm 2021 là nguồn lực quan trọng thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch phát triển giai đoạn và năm 2021 của Trung ương và địa phương, cụ thể là: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021 của HĐND tỉnh.

- Triển khai thực hiện các quy định tại Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn luật liên quan; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

- Việc phân bổ vốn phải thực hiện đúng theo quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2021 phải được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư. Cụ thể là triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, nâng cao hiệu lực, hiệu quả đầu tư công, từ khâu quyết định chủ trương đầu tư, đến phân bổ vốn theo các thứ tự ưu tiên theo quy định, trong đó ưu tiên thanh toán dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản, tập trung nguồn vốn để hoàn thành dự án, phát huy hiệu quả đầu tư.

b) Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ cụ thể kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ quan và địa phương: Việc phân bổ vốn phải đảm bảo theo các thứ tự ưu tiên như sau:

- Bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có);

- Bố trí vốn để thu hồi số vốn ứng trước, thanh toán khối lượng hoàn thành của các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025;

- Bố trí vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo tiến độ được phê duyệt;

- Bố trí đủ vốn ngân sách nhà nước năm 2021 cho các dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2021 để phát huy hiệu quả đầu tư; các dự án bố trí vốn quá thời gian quy định của giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 phải tập trung bố trí vốn hoàn thành trong năm 2021, hạn chế tối đa việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân kéo dài thời gian bố trí vốn cho các dự án này;

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021 theo tiến độ nhưng đảm bảo thời gian bố trí vốn của dự án theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công (dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm và nhóm C không quá 03 năm);

- Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới, trong đó: Đối với ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu, ưu tiên khởi công mới các dự án được Thủ tướng Chính phủ giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 mà chưa được bố trí vốn hàng năm để thực hiện; Đối với ngân sách địa phương: Đầu tư các dự án đã được HĐND tỉnh quyết chủ trương đầu tư tại Kỳ họp

chuyên đề ngày 22/9/2020, phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn năm 2021 và dự kiến nguồn vốn NSDP trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Đồng thời, năm 2021 là năm bắt đầu thực hiện quy định giải ngân 1 năm theo Luật Đầu tư công 2019 (chỉ được giải ngân KH vốn năm 2021 đến 31/01/2022), cũng là năm đầu tiên thực hiện khoản 4, Điều 44 Nghị định 40/2020/NĐ-CP⁽⁶⁾; *do đó phải bố trí vốn sát với khả năng thực hiện và giải ngân của dự án, hạn chế việc điều chuyển, cắt giảm. Tuyệt đối không để kết dư, chuyển nhiệm vụ chi và trung ương cắt giảm kế hoạch vốn.*

II. Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021:

1. Tổng nguồn kế hoạch đầu tư công năm 2021: Theo Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020 về phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021, dự kiến nguồn vốn đầu tư của tỉnh Đắk Nông như sau:

- Dự kiến nguồn vốn Ngân sách trung ương vốn trong nước: 665.990 triệu đồng, giảm 26% so với KH năm 2020;

- Dự kiến nguồn vốn Ngân sách trung ương vốn ODA: 336.213 triệu đồng, tăng 31% so với KH năm 2020;

- Dự kiến nguồn vốn Ngân sách địa phương: 944.630 triệu đồng, tăng 3% so với KH năm 2020, trong đó:

- + *Nguồn cân đối Ngân sách địa phương là 441.430 triệu đồng, giảm 18% so với KH năm 2020;*

- + *Nguồn thu từ sử dụng đất 375.000 triệu đồng, tăng 22% so với năm 2020;*

- + *Nguồn xổ số kiến thiết 23.000 triệu đồng, bằng KH năm 2020;*

- + *Nguồn bội chi ngân sách địa phương 105.200 triệu đồng, tăng 15% so với kế hoạch năm 2020;*

- Riêng nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia: Hiện nay Quốc hội mới phê duyệt chủ trương đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (Thủ tướng Chính phủ chưa phê duyệt quyết định đầu tư chương trình); Còn lại 02 chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo và an sinh xã hội hiện nay Chính phủ đang hoàn thiện thủ tục để trình Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư; Do vậy, trung ương chưa thông báo nguồn vốn đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021. Trong trường hợp,

⁶ Người đứng đầu bộ, cơ quan trung ương, địa phương chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm, bảo đảm giải ngân hết kế hoạch vốn được giao theo quy định của Luật Đầu tư công.

Trường hợp đến ngày 31 tháng 01 năm sau năm kế hoạch, bộ, cơ quan trung ương và địa phương không giải ngân hết kế hoạch đầu tư công được giao hàng năm, không có các trường hợp bất khả kháng được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định tại Nghị định này. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc cắt giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương của bộ, cơ quan trung ương và địa phương tương ứng với số vốn không giải ngân hết, không được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân và bị hủy dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

năm 2021, trung ương thông báo nguồn vốn thực hiện, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh phân bổ nguồn vốn thực hiện theo quy định.

(Chi tiết như Phụ lục I - đính kèm)

2. Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương (vốn trong nước): Đến nay, trung ương chưa thông báo số vốn dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025; do đó, đối với nguồn vốn Ngân sách trung ương tập trung bố trí vốn xử lý dứt điểm các nhiệm vụ giai đoạn 2016-2020 chưa được bố trí đủ vốn. Dự kiến phương án phân bổ 665.990 triệu đồng, theo thứ tự ưu tiên:

- Phân bổ 169.349 triệu đồng cho 07 dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2020, đạt tỉ lệ bố trí vốn lũy kế từ 85-90%.

- Phân bổ 65.000 triệu đồng cho 04 dự án dự kiến hoàn thành vào năm 2021, đảm bảo nguồn vốn để hoàn thành dự án trong năm.

- Phân bổ 331.000 triệu đồng cho 12 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021, phân bổ đảm bảo theo tiến độ triển khai dự án.

- Phân bổ 06 tỷ đồng để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án Nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh Đăk Nông thuộc danh mục các dự án NSTW đầu tư cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, có tính chất lan tỏa (*Chi tiết như Phụ lục III - đính kèm*).

- Phần còn lại là 100.641 triệu đồng dự kiến bố trí vốn khởi công mới cho các dự án thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2020 nhưng chưa được bố trí vốn trong kế hoạch hàng năm (gồm 08 dự án), cụ thể như sau:

+ *Về lĩnh vực giao thông:* Dự kiến bố trí cho các dự án: Đường Bờ Tây Hồ Trung tâm; Đường vào xã Ea Pô, huyện Cư Jút; Đường giao thông từ trung tâm huyện Đăk Song đi xã Thuận Hà và Đăk N'drung với tổng số vốn là 65 tỷ đồng, đạt tỉ lệ bố trí từ 24-25% TMĐT.

+ *Về lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi:* Dự kiến bố trí cho dự án Hồ Đăk Klo Ou, xã Đăk Lao với số vốn 15 tỷ đồng, đạt tỉ lệ bố trí 21% TMĐT.

+ *Về lĩnh vực xã hội:* Dự kiến bố trí vốn cho dự án Trụ sở bảo trợ xã hội của tỉnh với số vốn 8.641 triệu đồng, đạt tỉ lệ 21,4% TMĐT.

+ *Về lĩnh vực hoạt động của cơ quan nhà nước:* Dự kiến bố trí cho dự án Trụ sở HĐND-UBND huyện Đăk R'lấp với số vốn 12 tỷ đồng, đạt tỉ lệ 20% TMĐT. Tuy nhiên, hiện nay UBND huyện Đăk R'lấp đang đánh giá, điều chỉnh vị trí đầu tư dự án. Trường hợp, điều chỉnh dự án đầu tư thì sẽ chuyển dự kiến nguồn vốn trên cho dự án khác.

+ *Còn lại 02 dự án* tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và khởi công mới sau năm 2021, gồm: Dự án Đường Bờ Đông Hồ trung tâm, hiện khu vực bờ Đông Hồ trung tâm có rất ít dân cư sinh sống nên việc đầu tư dự án hiện chưa cấp thiết. Dự án Kết nối các Trục đường Khu đô thị số 4, thị

xã Gia Nghĩa hiện đang còn gặp vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, còn tình trạng hộ dân không đồng ý cho tiến hành đo đạc, không phối hợp cung cấp ranh giới khu đất, do đó công tác GPMB dự kiến mất nhiều thời gian, không đảm bảo khởi công dự án trong năm 2021.

(Chi tiết như Phụ lục II - đính kèm)

3. Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ODA: Phân bổ 336.213 triệu đồng, đảm bảo theo Hiệp định đã ký kết và tiến độ triển khai của các dự án, như sau:

- Vốn nước ngoài không theo cơ chế tài chính trong nước: 316.213 triệu đồng; Phân bổ 296.213 triệu đồng cho 04 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021; Phân bổ 20 tỷ đồng để khởi công mới 02 dự án trong năm 2021.

- Vốn nước ngoài theo cơ chế tài chính trong nước: 20 tỷ đồng phân bổ cho dự án dự kiến khởi công mới năm 2021.

(Chi tiết theo Phụ lục III - đính kèm)

4. Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương 2021:

4.1. Về dự kiến phương án kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025: Đến nay, trung ương chưa thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 nên chưa dự kiến được số vốn đầu tư nguồn Ngân sách địa phương. Do đó, phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2021 buộc phải tính đến kế hoạch 2021-2025, để đảm bảo tính khả thi và an toàn của kế hoạch, tính toán các nguồn lực cụ thể để thực hiện các dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2021 (bố trí vốn thực hiện trong 2021-2023). Trước mắt, theo phương án an toàn, dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương ước bằng năm lần kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn ngân sách địa phương đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo (*Chi tiết tại Phụ lục V - đính kèm*).

4.2. Dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương: Phân bổ 944.630 triệu đồng, đảm bảo theo từng nguồn vốn, theo thứ tự ưu tiên và tiến độ triển khai của các dự án, cụ thể như sau:

a) Nguồn thu sử dụng đất là 375.000 triệu đồng (Dự kiến thu cấp tỉnh là 130 tỷ đồng, thu cấp huyện là 245.000 triệu đồng), phân bổ như sau:

1) Trích quỹ phát triển đất (gồm 20% trích lập thu cấp huyện chuyển về và 20% thu cấp tỉnh): 75.000 triệu đồng.

2) Trích lập quỹ do đặc băn đỏ (10% thu cấp tỉnh): 13.000 triệu đồng.

3) Phân cấp cho cấp huyện: 196.000 triệu đồng.

4) Chi đầu tư cấp tỉnh: 91.000 triệu đồng. Cụ thể:

- Phân bổ cho 08 dự án đã hoàn thành, đưa vào sử dụng là 10.731 triệu đồng;

- Phân bổ cho 07 dự án dự kiến chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2021 là 29.000 triệu đồng;

- Phân bổ cho 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021 là 10.000 triệu đồng;

- Phần còn lại 41.269 triệu đồng, dự kiến phân bổ để khởi công mới 02 dự án theo nguyên tắc bố trí đến 85% dự toán, còn lại bố trí sau khi có khối lượng nghiệm thu, hoặc quyết định phê duyệt dự toán hoàn thành (10% chi phí dự phòng; 5% chi phí chờ quyết toán).

b) Nguồn thu xổ số kiến thiết là 23.000 triệu đồng, phân bổ như sau:

- Bố trí 10% để bổ sung vốn cho các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới: 2.300 triệu đồng.

- Phần còn lại 20.700 triệu đồng, dự kiến phân bổ để khởi công mới 03 dự án theo nguyên tắc bố trí đến 85% dự toán, còn lại bố trí sau khi có khối lượng nghiệm thu, hoặc quyết định phê duyệt dự toán hoàn thành (10% chi phí dự phòng; 5% chi phí chờ quyết toán).

c) Nguồn cân đối ngân sách địa phương là 441.430 triệu đồng, phân bổ như sau:

- Phân cấp cho cấp huyện 30 theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2021-2025: 132.489 triệu đồng;

- Bố trí cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021 là 29.000 triệu đồng;

- Bố trí đối ứng các dự án sử dụng Ngân sách trung ương là 18.000 triệu đồng;

- Bố trí đối ứng ODA là 8.000 triệu đồng;

- Phần còn lại là 254.001 triệu đồng, dự kiến phân bổ để khởi công mới theo nguyên tắc bố trí đến 85% dự toán, còn lại bố trí sau khi có khối lượng nghiệm thu, hoặc quyết định phê duyệt dự toán hoàn thành (10% chi phí dự phòng; 5% chi phí chờ quyết toán), cụ thể:

+ Khởi công mới 10 dự án lĩnh vực an ninh - quốc phòng với tổng số vốn bố trí là 17.695 triệu đồng;

+ Khởi công mới 03 dự án lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn với tổng số vốn bố trí là 8.950 triệu đồng;

+ Khởi công mới 04 dự án trụ sở làm việc cấp tỉnh với tổng số vốn bố trí là 11.900 triệu đồng;

+ Khởi công mới 01 dự án lĩnh vực khoa học công nghệ với tổng số vốn bố trí là 2.800 triệu đồng;

+ Khởi công mới 01 dự án lĩnh vực văn hóa du lịch với tổng số vốn bố trí là 1.000 triệu đồng;

+ Lĩnh vực hỗ trợ đầu tư trụ sở cấp xã: Khởi công mới 04 trụ sở cấp xã của 04 huyện, với tổng số vốn bố trí 12.885 triệu đồng; Các huyện, thành phố còn lại chưa đăng ký nhu cầu để quyết định chủ trương đầu tư khởi công mới trong năm 2021, sẽ cân đối và khởi công mới từ năm 2022;

+ Lĩnh vực giao thông: Khởi công mới 23 dự án giao thông, với tổng số vốn bố trí là 175.897 triệu đồng; tập trung đầu tư hạ tầng giao thông theo định hướng tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII;

+ Dự phòng, thông báo sau 22.874 triệu đồng để thực hiện các dự án hạ tầng du lịch công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông và vốn chuẩn bị đầu tư các dự án đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư mà chưa được cân đối, bố trí vốn khởi công mới trong năm 2021.

d) Nguồn bồi chi ngân sách địa phương là 105.200 triệu đồng để bố trí đầu tư cho các chương trình dự án vay lại và trả nợ, trả lãi vay. Trước mắt dự kiến phương án vay về cho vay lại theo nhu cầu dự kiến, sau khi trung ương có kế hoạch phân bổ vốn ODA chính thức phân bổ chi tiết cho các dự án.

II. KIẾN NGHỊ:

- Trong bối cảnh, nguồn vốn đầu tư công vẫn tiếp tục được xem là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế. Nguồn vốn Ngân sách trung ương giảm 26%, Nguồn cân đối Ngân sách địa phương giảm 18% so với KH năm 2020; Do đó, kính trình UBND tỉnh chỉ đạo, cân đối bổ sung từ nguồn ngân sách địa phương năm 2021 qua cho đầu tư.

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung nội dung thảo luận về Báo cáo Tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2021 tại cuộc họp thành viên UBND tỉnh ngày 04/11/2020.

Xin đính kèm: Dự thảo báo cáo Tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2021.

Kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, THQH.



**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Sở Kế hoạch và
Đầu tư
Tỉnh Đăk Nông
03.11.2020
16:41:50 +07:00

Nguyễn Dương

Phụ lục I

**ƯỚC TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020 VÀ
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 CỦA ĐỊA PHƯƠNG**
(Kèm theo Báo cáo số^{số} /BC-UBND ngày tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nguồn vốn	Năm 2020			Dự kiến KH đầu tư trong hạn giai đoạn 2021-2025	Dự kiến kế hoạch năm 2021	Ghi chú
		Kế hoạch	Giải ngân từ 1/1/2020 đến 30/10/2020	Ước giải ngân từ 1/1/2020 đến 31/12/2020			
1	2	3		5	6	8	9
1	TỔNG SỐ						
1	Vốn NSNN	2.073.053	1.070.367	1.866.868		1.946.833	94%
	<i>Trong đó:</i>						
a)	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	915.698	513.711	820.110		944.630	103%
	<i>Trong đó:</i>						
-	Nguồn cân đối NSDP	536.498	480.662	509.673		441.430	82%
-	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	307.300	24.003	243.300		375.000	122%
	<i>Trong đó:</i>						
+ Phân bổ vốn theo dự án	88.900	24.003	88.900			91.000	102%
+ Vốn điều lệ quỹ hỗ trợ phát triển sử dụng đất	64.000		64.000			75.000	117%
- Xô số kiến thiết	23.000	5.695	22.000			23.000	100%
- Bồi chi ngân sách địa phương	48.900	3.351	45.137			105.200	215%
	<i>Trong đó: Vốn trái phiếu chính quyền địa phương</i>						
b)	Vốn ngân sách trung ương	1.157.355	556.656	1.046.758		1.002.203	87%
-	Vốn trong nước	900.455	506.656	810.410		665.990	74%
	<i>Trong đó:</i>						
+ Vốn thực hiện CT MTQG	277.858	122.564	277.858				0%
-	Vốn nước ngoài	256.900	50.000	236.348		336.213	131%

STT	Nguồn vốn	Năm 2020		Dự kiến Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
		Kế hoạch	Giải ngân từ 1/1/2020 đến 30/10/2020		
2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật				

PHỤ LỤC II
ĐƠN KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2021
*(Kèm theo Báo cáo số
 /BC-UBND ngày tháng // năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thi công	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Loy kế kế toán đến hết			Đề xuất KII đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Đề xuất kế hoạch 2021								
								TMDT			Trong đó: NSTW			Trong đó: NSTW			Trong đó:								
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Thứ tự các khoản vay ứng trước								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22				
TỔNG CỘNG								6.554.074	4.760.756	2.662.310	2.662.310	1.328.969	1.328.969	50.000	0	665.990	665.990	0	0	26	27				
A	NGUỒN NSTW HỘ TRỢ							6.554.071	4.760.756	2.662.310	2.662.310	1.328.969	1.328.969	50.000	0	665.990	665.990	0	0						
Các Dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2020								3.551.466	2.787.816	1.864.746	1.864.746	233.719	233.719	0	0	169.349	169.349	0	0						
I.1	Quốc phòng								81.000	81.000	62.800	62.800	9.200	9.200	0	0	9.000	9.000	0	0					
1.1.1	Dương Giai đường từ Đảo biển phường 765 d/ thôn Thuận Nghĩa, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song	7542807	292	Ban quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Đăk Song	Đăk Song	2016-2020	458/QĐ-UBND 25/3/2016	\$1.000	\$1.000	\$1.000	\$1.000	62.800	62.800	9.200	9.200	0	0	9.000	9.000	0	0				
I.2	Giao thông											867.000	350.000	288.164	288.164	31.836	31.836	0	0	30.000	30.000	0	0		
1.2.1	Dương Dao Nghĩa - Quang Khê (giai đoạn 1)	7384576	292	Ban quản lý dự án giao thông, dân dụng, công nghiệp	Đăk R'Lấp - Gia Nghĩa	2015-2020	1147/QĐ-UBND, 307/2015, 207/2015-QĐ-UBND, 22/12/2015; 838/QĐ-UBND 24/5/2017, 2064/QĐ-UBND 28/12/2017	320.000	288.164	288.164	288.164	31.836	31.836	0	0	30.000	30.000	0	0						
I.3	Công nghiệp											102.650	91.000	80.000	80.000	11.000	11.000	0	0	11.000	11.000	0	0		
1.3.1	Đô thị cấp huyện Đăk Nông, giai đoạn 2014-2020	7487081	302	Ban quản lý dự án giao thông, dân dụng, công nghiệp	Toàn tỉnh	2015-2020	163/QĐ-UBND, 31/10/2014; 1034/QĐ-UBND 22/7/2020	91.000	91.000	80.000	80.000	11.000	11.000	0	0	11.000	11.000	0	0						
I.4	Khai công nghiệp và khu kinh tế											1.638.088	1.510.088	750.000	750.000	125.000	125.000	0	0	62.666	62.666	0	0		
1.4.1	Cơ sở khoáng sản khai thác bên trong và bên ngoài hưng tạo Khu công nghiệp Nhơn C'�	167977	292	Ban quản lý dự án giao thông, dân dụng, công nghiệp	Đăk R'Lấp	2016-2020	142/QĐ-UBND, 21/9/2015	1.540.088	1.540.088	750.000	750.000	125.000	125.000	0	0	62.666	62.666	0	0						
I.5	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản											810.728	755.728	681.728	681.728	56.683	56.683	0	0	56.683	56.683	0	0		
I.5.1	Hồ Gia Nghĩa	7654939	283	Ban quản lý dự án giao thông, dân dụng, công nghiệp	TP. Gia Nghĩa	2018-2022	1682/QĐ-UBND, 19/10/2017; 405/QĐ-UBND 27/3/2018; 086/QĐ-UBND 08/6/2018; 129/QĐ-UBND 24/8/2018	785.000	700.000	650.000	650.000	50.000	50.000	0	0	50.000	50.000	0	0						

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế KC-HIT	Thời gian	Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư		Lũy kế bố trí vốn đến hết		Dự kiến Kế hoạch đầu tư trong hạn giài đoạn 2021-2025		Dự kiến kế hoạch 2021		
								TMBT		Trung do: NSTW		Trung do:		Trung do: NSTW		
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số	Thứ tự	Tổng số	Tổng số				
1.5.2	Chương trình Bảo vệ và Phát triển rừng	282	Chủ cung kiểm lâm tỉnh Đăk Nông	Toàn tỉnh	2016-2020	1898/QĐ-UBND 05/12/2011; 1897/QĐ-UBND 05/12/2011; 1116/QĐ-UBND 13/9/2011	1898/QĐ-UBND 05/12/2011; 1897/QĐ-UBND 05/12/2011; 1116/QĐ-UBND 13/9/2011	20.474	20.474	15.782	15.782	1.683	1.683	1.683	1.683	
1.5.3	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất ván MDF và ván gỗ	7582533	405	Công ty cổ phần Kỹ nghệ gỗ MDF BISON	Đăk Song	2016-2020	518.968	446.468	281.804	251.804	159.777	159.777	5.000	5.000		
II Các dự án đã hoàn thành năm 2021								250.468	190.468	138.804	138.804	32.777	32.777	0	0	
2.1 Gian thang														28.000	28.000	
2.1.1	Đường vào xã Đăk Ngò, huyện Tuy Đức	7559717	292	Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Tuy Đức		2018-2022	1081/QĐ-UBND 30/6/2017	170.000	110.000	79.993	79.993	19.457	19.457	15.000	15.000	
2.1.2 Đường giao thông về xã Boom Choch, huyện Krông Nô																
2.2	Nâng nghiệp, làm nghề kinh doanh nghiệp, thay đổi và thay mới															
2.2.1	Công trình thủy lợi small size	7635261	283	Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đăk Nông	Đăk G'long	2018-2022	1745/QĐ-UBND 31/10/2017	90.000	90.000	25.000	25.000	55.000	50.000	6.000	6.000	
2.2.2	Nâng cấp các công trình thủy lợi thành sau năm 2021	7669760	283	Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đăk Nông	Toàn tỉnh	2018-2022	988/QĐ-UBND 12/6/2017	198.500	166.000	118.000	118.000	71.000	71.000	31.000	31.000	
III Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021														331.000	331.000	
3.1 Gian thang														161.000	161.000	
3.1.1	Đường giao thông liên xã 1 rào Sơn - Cù K'Na - Đăk Drông + Nam Dong	7558644	292	Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Cù Jút	Cù Jút	2019-2023	1723/QĐ-UBND 31/10/2018	90.000	90.000	37.500	37.500	4.865	42.865	35.000	35.000	
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		
<i>Phí trả đền bù</i>														<i>Phí trả đền bù</i>		

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-ITT	Số quyết định ngày tháng năm ban hành	Quyết định đầu tư		Lũy kế bố trí vốn đến hết năm 2020		Đề xuất Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025		Đề kiểm kê hoạch 2021	
									TMĐT		Trung do: NSTW		Trung do: NSTW		Trung do:	
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trung do: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trung do: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trung do:	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trung do:
3.1.2	Các trục đường khu trung tâm hành chính huyện Đăk Giông	7559352	292	Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk Giông	Đăk Giông	2019-2023	780/QĐ-UBND 11/5/2017	83.077	83.077	44.760	44.740	27.827	27.827	20.000	20.000	Dài trú du phòng phí 10.490 triệu đồng để tiết kiệm chi theo NO 89/NQ-CP ngày 10/10/2016
3.1.3	Đường giao thông từ thị trấn Kien Lien xã Kien Thanh - Nhơn Đạo - Nhơn Đạo	7614023	292	Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk Mil	Đăk Mil	2019-2023	1724/QĐ-UBND 31/10/2017	85.005	85.005	41.000	41.000	35.236	35.236	25.000	25.000	Dài trú du phòng phí 8.769 triệu đồng để tiết kiệm chi theo NO 89/NQ-CP ngày 10/10/2016
3.1.4	Nâng cấp cơ sở trục đường giao thông chính thị trấn Đăk Mil	7654941	292	Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk Mil	Đăk Mil	2019-2023	1721/QĐ-UBND 31/10/2017	81.830	81.830	39.500	39.500	34.609	34.609	24.000	24.000	Dài trú du phòng phí 7.721 triệu đồng để tiết kiệm chi theo NO 89/NQ-CP ngày 10/10/2016
3.1.5	Đường vành đai phía Đông huyện Đăk Song	7542809	292	Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk Song	Đăk Song	2019-2023	1749/QĐ-UBND 31/10/2017	93.833	85.000	43.550	43.550	41.450	41.450	25.000	25.000	Dài trú du phòng phí 10.490 triệu đồng để tiết kiệm chi theo NO 89/NQ-CP ngày 10/10/2016
3.1.6	Đèn an toàn phát triển khu vực biển gần, vén vây Nghiêm Hảng Phai trên Chùa Á	7557066	292	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đăk Nông	Đăk Nông	2019-2023	1288/QĐ-UBND 26/7/2016	559.974	63.000			63.996	63.996	32.000	32.000	hỗn ứng NSDP 12 tỷ đồng
3.1.7	Nâng cấp/đẩy nhanh và thi công													0	0	
3.2.1	Dự án định dân cư biển giáp xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức, giai đoạn 2	7663298	428	Ban quản lý Dư án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Đăk Nông	Tuy Đức	2018-2022	1716/QĐ-UBND 31/1/2017; 1237/QĐ-UBND ngày 3/4/2018/2020	300.000	201.600	80.000	80.000	121.600	121.600	80.000	80.000	
3.2.2	Dự án Cấp bách cấp điện, ổn định sản dí cư, tu dì, ổn định an ninh chính trị khu vực biển xã Nông, huyện Tuy Đức	7665019	428	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Đăk Nông	Tuy Đức	2018-2022	1717/QĐ-UBND 31/1/2017; 689/QĐ-UBND 09/9/2018; 1461/QĐ-UBND 17/9/2018; 1257/QĐ-UBND 24/8/2020	131.510	90.000	90.000	55.987	55.987	30.000	30.000		
3.2.3	Dự án Kênh siph - ống dẫn nước từ cù lao An Nhơn xã Krong Nô, huyện Krông Nô	7847565	283	Công ty TNHH MTV Krong Nô	Krong Nô	2020-2022	1115/QĐ-UBND 05/8/2020	21.700	21.700	11.700	11.700	10.000	10.000	8.000	8.000	
3.2.4	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp													0	0	

Phụ lục III

**DỰ KIẾN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2021
CHO CÁC DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM, CÓ TÍNH CHẤT LAN TỎA**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành	Chủ đầu tư	Đơn vị tính: Triệu đồng		
					Dự kiến kế hoạch năm 2021	Ghi chú	
Tổng số							
Chuẩn bị đầu tư							
Nâng cấp bệnh viện da khoa tỉnh Đăk Nông				Ban quản lý dự án giao thông, dân dụng, công nghiệp TP. Gia Nghĩa	6.000	6.000	

WILHELM HEINRICH FRIEDRICH VON GÖTTSCHE LOWE

卷之三

卷之三